

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Hà Nội - Tháng 03 năm 2009

MỤC LỤC

	<u>Trang</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	3 - 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng Cân đối kế toán hợp nhất	5 - 6
Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	7
Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	8
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất	9 - 17

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)**

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103016173 ngày 15 tháng 03 năm 2007 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 9, toà nhà Sun red River, 23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị	Ông Trần Đức Thành	Chủ tịch
	Ông Phạm Xuân Hà	Ủy viên
	Ông Đỗ Trung Thiện	Ủy viên
	Ông Yoshihiro	Ủy viên
	Ông Trần Trọng Hiếu	Ủy viên
Ban Giám đốc	Ông Trần Trọng Hiếu	Tổng Giám đốc
	Ông Phạm Bá Ngọc	Phó Tổng Giám đốc
	Bà Ngô Hồng Điệp	Phó Tổng Giám đốc

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN

Theo nhận định của Ban Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM) - Thành viên đại diện Moore Stephens International Limited.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất hay không;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất để Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc bị lỗi.
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Trần Trọng Hiếu
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2009

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất năm 2008 của Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và các Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ (gọi tắt là “Công ty”) từ trang 05 đến trang 17 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Giám đốc công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty ngày 31/12/2007 đã được kiểm toán viên khác kiểm toán; kiểm toán viên này đã đưa ra báo cáo kiểm toán vào ngày 31/3/2008 có dạng ý kiến chấp nhận từng phần do trong năm 2007 Công ty chưa trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn tại ngày 31/12/2007 với số tiền là: 3.687.686.000 đồng.

Hạn chế trong xử lý kế toán

Theo quy định hiện hành của Chế độ kế toán Việt Nam, dự phòng giảm giá đầu tư cần được lập khi có bằng chứng về sự giảm giá trị các khoản đầu tư tại ngày lập bảng cân đối kế toán. Công ty chưa trích lập dự phòng giảm giá cho các khoản đầu tư tại ngày 31/12/2008.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề đã nêu tại phần Hạn chế trong xử lý kế toán, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào ngày trên, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.

Nguyễn Hải Ninh
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0151/KTV

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM (CPA VIETNAM)

Thành viên đại diện Moore Stephens International Limited.

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2009

Trương Văn Nghĩa
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1140/KTV

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

Mẫu B 01-DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008**

TÀI SẢN	Mã số	TM	31/12/2008	01/01/2008
			VND	VND
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+120+130+140+150)	100		81.201.362.852	128.536.128.745
I- Tiền	110		20.443.622.023	15.027.969.878
1. Tiền	111	5.1	20.443.622.023	15.027.969.878
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		58.397.800.240	67.670.964.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121	5.2	58.397.800.240	67.670.964.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	130		184.920.178	33.326.752.001
1. Phải thu khách hàng	131		98.311.626	21.521.652.000
2. Trả trước cho người bán	132		72	-
5. Các khoản phải thu khác	135		86.608.480	11.805.100.001
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV- Hàng tồn kho	140		30.000.000	-
1. Hàng tồn kho	141		30.000.000	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		2.145.020.411	12.510.442.866
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		995.120.758	11.145.475.000
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		292.165.450	314.967.866
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		857.734.203	1.050.000.000
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+240+250+260)	200		84.170.248.190	59.062.910.597
I Các khoản phải thu dài hạn	210		2.006.430.000	101.793.565
4. Phải thu dài hạn khác	218		2.006.430.000	101.793.565
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II Tài sản cố định	220		4.375.322.190	4.497.087.032
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.3	4.373.755.523	4.489.520.365
- Nguyên giá	222		5.510.877.319	4.884.177.435
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.137.121.796)	(394.657.070)
3. Tài sản cố định vô hình	227		1.566.667	7.566.667
- Nguyên giá	228		12.000.000	12.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(10.433.333)	(4.433.333)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5.4	77.788.496.000	54.464.030.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	11.200.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		12.744.080.000	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		65.044.416.000	43.264.030.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	270		165.371.611.042	187.599.039.342

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

Mẫu B 01-DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008**

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	31/12/2008	01/01/2008
			VND	VND
A- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310+330)	300		2.514.382.810	10.732.357.172
I- Nợ ngắn hạn	310		2.514.382.810	10.732.357.172
2. Phải trả người bán	312		801.700.000	-
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	5.5	1.476.405.330	10.508.357.172
6. Chi phí phải trả	316		-	224.000.000
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319		236.277.480	-
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410+430)	400		162.805.354.252	176.759.730.170
I- Vốn chủ sở hữu	410	5.6	159.712.948.323	176.772.890.170
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		149.600.000.000	149.600.000.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		10.112.948.323	27.172.890.170
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
II- Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		3.092.405.929	(13.160.000)
1. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	431		3.092.405.929	(13.160.000)
C- LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ			51.873.980	106.952.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		165.371.611.042	187.599.039.342

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2009

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Đỗ Phương Nguyên

Trần Trọng Hiếu

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

Mẫu B 02-DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008**

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2008	Năm 2007
			VND	VND
1. Doanh thu hoạt động kinh doanh	01	5.7	20.565.188.904	41.056.440.000
3. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh (10 = 01-02)	10		20.565.188.904	41.056.440.000
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	11	5.8	5.457.185.710	8.229.181.000
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		15.108.003.194	32.827.259.000
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.9	4.293.355.783	5.725.043.000
7. Chi phí tài chính	22		-	16.072.000
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23			
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		11.377.754.546	784.701.000
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(24+25)}	30		8.023.604.431	37.751.529.000
11. Thu nhập khác	31		109.878.755	691.000
12. Chi phí khác	32		14.610.721	-
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40		95.268.034	691.000
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		8.118.872.465	37.752.220.000
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	1.779.940.866	10.522.378.000
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		6.338.931.599	27.229.842.000
18 Lợi ích của cổ đông thiểu số			1.873.980	56.952.000
19 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		424	1.820

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2009

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Đỗ Phương Nguyên

Trần Trọng Hiếu

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

Mẫu B 03-DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2008	Năm 2007
		VND	VND
1	2	4	5
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	834.665.745	498.780.000
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(1.879.848.602)	(621.467.693)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(26.585.835.637)	(4.111.736.600)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(11.557.000)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(11.010.701.308)	(56.000.000)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	157.785.194.124	145.498.614.123
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(154.435.017.238)	(250.125.188.058)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(35.291.542.916)	(108.928.555.228)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(613.189.464)	(4.884.607.435)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	16.041.248.742	3.170.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(257.060.895.000)	(224.500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	280.110.895.000	183.762.026.800
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(1.440.000.000)	(10.204.080.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	3.669.135.783	3.280.015.741
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	40.707.195.061	(52.543.474.894)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		149.600.000.000
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		68.122.168.300
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(41.222.168.300)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	176.500.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)	50	5.415.652.145	15.027.969.878
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	15.027.969.878	
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	20.443.622.023	15.027.969.878

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2009

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Đỗ Phương Nguyên

Trần Trọng Hiếu

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU B 09-DN

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

1.1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ (IDJ Financial) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0103016173 do Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu 15/3/2/2007, thay đổi lần thứ 3 ngày 29/12/2008.

Vốn điều lệ của Công ty là 149.600.000.000 đồng

Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 9, toà nhà Sun red River, 23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số lao động bình quân: 32 người

1.2. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.
- Kinh doanh khách sạn nhà hàng.
- Dịch vụ định giá tài sản.
- Dịch vụ quảng cáo thương mại.
- Nhận uỷ thác đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong ngoài nước.
- Tư vấn đầu tư.
- Tư vấn mua bán doanh nghiệp.
- Dịch vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp
- Lập và quản lý các dự án đầu tư xây dựng phát triển các khu đô thị, khu công nghiệp.
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư, các công trình phục vụ giáo dục, y tế..
- Xây dựng nhà máy thủy điện, nhà máy xi măng, văn phòng.
- Khai thác và bán buôn vật liệu xây dựng.
- Buôn bán vật tư máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng, giao thông, thủy điện.
- Kinh doanh điện.
- Kinh doanh và khai thác khoán sản.
- Kinh doanh bất động sản.
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Dịch vụ cung cấp thông tin trên mạng internet.
- Thương mại điện tử.

Trong năm 2008 các hoạt động chính của Công ty là đầu tư vào các dự án, kinh bất động sản, đầu tư cổ phiếu trên thị trường chứng khoán và tư vấn tài chính doanh nghiệp.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT VÀ KỲ KẾ TOÁN

Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan khác tại Việt Nam.

Kỳ kế toán

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Chế độ và Chuẩn mực kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006 và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán đã được ban hành và có hiệu lực có liên quan đến việc soạn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008.

Không có chuẩn mực kế toán mới nào lần đầu tiên áp dụng trong năm tài chính 2008.

Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán Nhật ký chung

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Cơ sở hợp nhất Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất các Báo cáo tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính của các công ty do Công ty kiểm soát (các công ty con) được lập cho đến ngày 31 tháng 12 hàng năm. Việc kiểm soát này đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

Tất cả các nghiệp vụ và số dư giữa các công ty trong cùng tập đoàn được loại bỏ khi hợp nhất Báo cáo tài chính.

Lợi ích của cổ đông thiểu số trong tài sản thuần của công ty con hợp nhất được xác định là một chỉ tiêu riêng biệt tách khỏi phần vốn chủ sở hữu của cổ đông của công ty mẹ. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu (chi tiết xem nội dung trình bày dưới đây) và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong sự biến động của tổng vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong tổng vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Công ty trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Kết quả hoạt động kinh doanh, tài sản và công nợ của các công ty liên kết được hợp nhất trong Báo cáo tài chính sử dụng phương pháp vốn chủ sở hữu. Các khoản góp vốn liên kết được trình bày trong Bảng Cân đối kế toán theo giá gốc được điều chỉnh theo những thay đổi trong phần vốn góp của Công ty vào phần tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày mua khoản đầu tư. Các khoản lỗ của công ty liên kết vượt quá khoản góp vốn của Công ty tại công ty liên kết đó (bao gồm bất kể các khoản góp vốn dài hạn mà về thực chất tạo thành đầu tư thuần của Công ty tại công ty liên kết đó) không được ghi nhận.

Trong trường hợp một công ty thành viên của Công ty thực hiện giao dịch với một công ty liên kết với Công ty, lãi/lỗ chưa thực hiện tương ứng với phần góp vốn của Công ty vào công ty liên kết, được loại bỏ khỏi Báo cáo tài chính hợp nhất.

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Tiền và tương đương tiền

Tiền mặt và các khoản tương đương tiền mặt bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản ký cược, ký quỹ, các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các khoản đầu tư có khả năng thanh khoản cao dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít có rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị chuyển đổi của các khoản này.

Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các loại ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được hạch toán vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh.

Số dư các tài sản bằng tiền và công nợ phải thu, phải trả có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc niên độ kế toán được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày này. Chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại các tài khoản này được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các số dư tại ngày kết thúc niên độ kế toán không được dùng để chia cho cổ đông.

Các khoản phải thu và dự phòng nợ khó đòi

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ ba tháng trở lên, hoặc các khoản thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo giá gốc, trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà cửa và vật kiến trúc	10
Thiết bị văn phòng	03
Phương tiện vận tải	10

Các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư cổ phiếu

Các khoản đầu tư ngắn hạn vào cổ phiếu niêm yết được phản ánh theo nguyên giá. Dự phòng giảm giá cổ phiếu niêm yết chưa được lập tại thời điểm khoá sổ kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Chi phí giao dịch cổ phiếu niêm yết được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Đầu tư dài hạn vào cổ phiếu chưa niêm yết được hạch toán theo nguyên giá. Dự phòng giảm giá cổ phiếu chưa niêm yết chưa được lập tại thời điểm cuối năm do Ban lãnh đạo Công ty tin rằng không có đủ thông tin tin cậy về thị giá của các cổ phiếu chưa niêm yết. Chi phí giao dịch cổ phiếu niêm yết được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Các khoản đầu tư tài chính khác

Các khoản đầu tư vào các đơn vị mà Công ty không nắm giữ quyền kiểm soát hoặc có ảnh hưởng trọng yếu được phản ánh theo giá gốc. Dự phòng giảm giá đầu tư chưa được lập do Ban giám đốc công ty cho rằng việc giảm giá này là tạm thời và không nằm trong kế hoạch của đơn vị được đầu tư.

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

Ghi nhận doanh thu

Lãi/lỗ từ hoạt động kinh doanh chứng khoán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi nhận được Thông báo tình hình thanh toán các giao dịch mua bán chứng khoán từ các Sở Giao dịch/Trung tâm giao dịch chứng khoán (đối với chứng khoán niêm yết) và khi kết thúc thoả thuận về chuyển giao tài sản (đối với chứng khoán chưa niêm yết). Lãi từ các hoạt động kinh doanh chứng khoán được hạch toán trong tổng doanh thu và lỗ từ các hoạt động kinh doanh chứng khoán được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Doanh thu cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính được ghi nhận khi có bằng chứng về tỷ lệ dịch vụ cung cấp được hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Bảng Cân đối kế toán và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại được kế toán theo phương pháp dựa trên Bảng Cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để sử dụng các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận lãi, lỗ trừ trường hợp khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu. Trong trường hợp đó, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu đối với các cổ phiếu phổ thông được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông cho số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ. Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng việc điều chỉnh lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông và số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành do ảnh hưởng của các cổ phiếu phổ thông có tiềm năng suy giảm bao gồm trái phiếu chuyển đổi và quyền chọn cổ phiếu.

Các bên liên quan

Được coi là các bên liên quan là các doanh nghiệp kể cả Công ty Mẹ, các công ty con của Công ty Mẹ, các cá nhân trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát công ty hoặc chịu sự kiểm soát chung với Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty. Những chức trách quản lý chủ chốt như Giám đốc, viên chức của công ty, những thành viên thân cận trong gia đình của những cá nhân hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09-DN

5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN, BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

5.1 Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2008	01/01/2008
	VND	VND
Tiền mặt	23.184.743	1.574.111.878
Tiền gửi ngân hàng	20.420.437.280	13.453.858.000
Tổng	20.443.622.023	15.027.969.878

5.2 Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

	31/12/2008	01/01/2008
	VND	VND
Chứng khoán đầu tư ngắn hạn	41.081.078.620	43.420.964.000
Đầu tư ngắn hạn khác	17.316.721.620	24.250.000.000
Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	-	-
Tổng	58.397.800.240	67.670.964.000

5.3 Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
NGUYÊN GIÁ				
Số dư tại 01/01/2008	4.267.230.000	-	616.947.435	4.884.177.435
Tăng trong năm	-	515.066.364	133.123.100	648.189.464
Mua trong năm	-	515.066.364	133.123.100	648.189.464
Giảm trong năm	-	-	21.489.580	21.489.580
Thanh lý, nhượng bán	-	-	21.489.580	21.489.580
Số dư tại 31/12/2008	4.267.230.000	515.066.364	728.580.955	5.510.877.319
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ				
Số dư tại 01/01/2008	284.482.000	-	110.175.070	394.657.070
Tăng trong năm	426.723.000	98.651.821	224.272.357	749.647.178
Khấu hao trong năm	426.723.000	98.651.821	224.272.357	749.647.178
Giảm trong năm	-	-	7.182.452	7.182.452
Thanh lý, nhượng bán	-	-	7.182.452	7.182.452
Số dư tại 31/12/2008	711.205.000	98.651.821	327.264.975	1.137.121.796
GIÁ TRỊ CÒN LẠI				
Tại 31/12/2007	3.982.748.000	-	506.772.365	4.489.520.365
Tại 31/12/2008	3.556.025.000	416.414.543	401.315.980	4.373.755.523

Đơn vị: VND

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09-DN

5.4 Đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2008	01/01/2008
	VND	VND
Đầu tư vào công ty liên kết	12.744.080.000	11.200.000.000
Đầu tư dài hạn khác	65.044.416.000	43.264.030.000
	77.788.496.000	54.464.030.000

Thông tin về các công ty liên kết

Công ty	Ngành nghề	% sở hữu	31/12/2008	01/01/2008
			VND	VND
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển giáo dục IDJ - AEC	Xây dựng cơ sở hạ tầng giáo dục và cung cấp dịch vụ giáo dục chất lượng cao.	49	11.200.000.000	11.200.000.000
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển hạ tầng VINAVICO	Xây dựng		1.544.080.000	-

5.5 Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

	31/12/2008	01/01/2008
	VND	VND
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.234.497.264	10.508.357.172
Thuế thu nhập cá nhân	241.908.066	-
Tổng	1.476.405.330	10.508.357.172

5.6 Vốn đầu tư của chủ sở hữu

	31/12/2008	
	Số lượng	VND
Cổ phiếu phổ thông	13.960.000	139.600.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	1.000.000	10.000.000.000
Cộng	14.960.000	149.600.000.000

5.7 Doanh thu hoạt động kinh doanh

	Năm 2008	Năm 2007
	VND	VND
Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán	19.845.802.205	40.583.320.000
Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	719.386.699	473.120.000
Cộng	20.565.188.904	41.056.440.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09-DN

5.8 Chi phí hoạt động kinh doanh

	Năm 2008	Năm 2007
	VND	VND
Chi phí hoạt động kinh doanh	5.457.185.710	8.229.181.000
Cộng	5.457.185.710	8.229.181.000

5.9 Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2008	Năm 2007
	VND	VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	2.531.414.983	5.552.743.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	1.761.940.800	172.300.000
Cộng	4.293.355.783	5.725.043.000

5.10 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2008	Năm 2007
	VND	VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	1.779.940.866	10.522.378.000
Cộng	1.779.940.866	10.522.378.000

5.11 Lãi trên cổ phiếu

	Năm 2008	Năm 2007
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp (VND)	6.338.931.599	27.229.842.000
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND):		
<i>Các khoản điều chỉnh tăng</i>		
<i>Các khoản điều chỉnh giảm</i>		
Lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	6.338.931.599	27.229.842.000
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	14.960.000	14.960.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	423,73	1.820,18

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)
Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09-DN

6. THÔNG TIN KHÁC

6.1 Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm

Tại thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất này, tổng giá trị hợp lý của các khoản đầu tư của tập đoàn tiếp tục bị giảm giá trị so với giá trị ghi sổ của các khoản đầu tư tại ngày 31/12/2008. Công ty chưa thực hiện các điều chỉnh cần thiết trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2008.

Giao dịch với các bên liên quan

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>	<u>Tính chất giao dịch</u>	<u>Năm 2008</u>	<u>Năm 2007</u>
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Quốc tế	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ tư vấn	800.000.000	-

6.2 Số liệu so sánh

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Công ty được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác với ý kiến chấp nhận từng phần.

Kế toán trưởng

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2009
Tổng Giám đốc

Đỗ Phương Nguyên

Trần Trọng Hiếu